

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN CS
TỈNH GL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày 24 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN CS, TỈNH GL

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình H.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Siu Tư Lul.

Chức vụ: Nguyên hiệu phó trường THCS Nguyễn Du, Huyện CS. GL.

Ông Lê Gia B.

Chức vụ: Hiệu trưởng trường THCS Chu Văn An, Huyện CS. GL.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Bá Thới – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện CS, tỉnh GL.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện CS, tỉnh GL tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân Huyện CS, tỉnh GL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST – HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với các **bị cáo**:

***Siu T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1993 tại Huyện PT, tỉnh GL; nơi cư trú: Plei Mun Măk, xã Ia Ake, Huyện PT, tỉnh GL; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa : 03/12; dân tộc: Ja rai; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Ksor T ((Ksor T) và bà Siu H'L; vợ, con: Chưa có; tiền án: 02, ngày 22/9/2012, phạm tội Cướp tài sản, tại tổ dân phố 21, thị trấn PT, Huyện PT. Ngày 24/4/2013, Tòa án nhân dân Huyện PT xét xử, tuyên phạt 42 tháng tù giam (theo Bản án số: 13/2013/HSST), chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, ngày 31/8/2015 được đặc xá, chưa được xóa án tích thì đến ngày 09/9/2015, Siu T tiếp tục phạm tội Cướp giật tài sản, tại thôn Đồng Tâm, xã Ia Ga, Huyện Chư Prông. Ngày 25/5/2016, Tòa án nhân dân Huyện Chư Prông xét xử, tuyên phạt 06 năm tù giam (theo Bản án số: 15/2016/HSST), chấp hành án tại Trại giam Xuân Ph đến ngày 01/9/2020 thì chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu; bị tạm giữ từ ngày 20/4/2021 đến ngày 26/4/2021; tạm giam từ ngày 26/4/2021 đến nay. Có mặt.

***Ksor Ph** (tên gọi khác : Không), sinh ngày 10/02/2004 tại Huyện PT, tỉnh GL; nơi cư trú: Plei Mun Măk, xã Ia Ake, Hện PT, tỉnh GL; nghề nghiệp: Làm nông ; trình độ văn hóa : 03/12; dân tộc: Ja rai; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Kpă Ph (hiện không rõ địa chỉ) và bà Ksor H'B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 20/4/2021 đến ngày 26/4/2021, tạm giam từ ngày 26/4/2021 đến nay. Có mặt.

***Người đại diện hợp pháp bị cáo của Ksor Ph:** Bà Ksor H'B, sinh năm 1983; nơi cư trú: Plei Mun Măk, xã Ia Ake, Hện PT, tỉnh GL; nghề nghiệp: Làm nông là mẹ ruột của Ph. Có mặt.

***Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Bùi Quang Th và bà Bùi Thị Ph, trợ giúp viên pháp lý Thộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh GL. Có mặt.

***Bị hại:**

1-Chị Trần Thị Tuyết Nh, sinh năm 1982 và anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1978 (chồng chị Nh). SĐT: 0979550822; 0961843583.

Anh S ủy quyền cho chị Nh tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 30/7/2021.

Nơi cư trú: thôn Mỹ Thạch 1, thị trấn CS, Huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

2-Anh Rơ Mah Th, sinh năm 1997. Dân tộc: Ja Rai. SĐT: 0393166000

Nơi cư trú: làng Pan, xã Dun, Huyện CS, tỉnh GL. Vắng mặt.

3-Anh Trương Văn B, sinh năm 1997. SĐT: 0961040403

Nơi cư trú: tổ dân phố 12, thị trấn PT, Huyện PT, tỉnh GL. Vắng mặt.

4-Chị Trần Thị Lệ Th, sinh năm 1986 và anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1982 (chồng chị Th). SĐT: 0901929671.

Anh K ủy quyền cho chị Th tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 06/8/2021.

Nơi cư trú: tổ dân phố 12, thị trấn PT, Huyện PT, tỉnh GL. Vắng mặt.

5-Bà Lê Thị H, sinh năm 1961. SĐT: 0356970429.

Nơi cư trú: thôn Hải Yên, xã Chư A Thai, Huyện PT, tỉnh GL.

Vắng mặt.

6-Chị Nguyễn Thị Diễm Thúy, sinh năm 1980. SĐT: 039.239.8257.

Hộ khẩu thường trú: thôn Thượng Trung, xã Mỹ Tân, Huyện ML, tỉnh ND.

Nơi cư trú: thôn Định Thành, xã Hòa Định Đông, Huyện PH, tỉnh PY. Có mặt.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1-Anh Đình V, sinh năm 1983, dân tộc Ba Na. Vắng mặt.

Nơi cư trú: làng Kliếc B, xã Pờ Tó, Hện Ia Pa, tỉnh GL.

2-Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2003. SĐT:0706052226. Vắng mặt.

Nơi cư trú: tổ dân phố 3, thị trấn ĐĐ, Hện ĐĐ, tỉnh GL.

3-Anh Ksor Ty (tên khác Ksor Ti), sinh năm 1972 (là bố ruột của Siu T), dân tộc Ja Rai. Có mặt.

Nơi cư trú: Plei Mun Măk, xã Ia Ake, Hện PT, tỉnh GL.

4-Anh Rmah Tr, sinh ngày 01/01/2004, dân tộc Ja Rai.

+Bà Rmah U, sinh năm 1980, mẹ ruột Tr là người đại diện cho Tr.

Nơi cư trú: thôn Ia Sa, xã Hbông, Hện CS, tỉnh GL. Điều vắng mặt.

5-Anh Nguyễn Tấn C, sinh năm 1984. SĐT: 0789.222225.

Nơi cư trú: thôn Ia Sa, xã Hbông, Hện CS, tỉnh GL. Có mặt.

6-Anh Siu S, sinh năm 1996, dân tộc Ja Rai. Vắng mặt.

Nơi cư trú: tổ dân phố 12, thị trấn PT, Hện PT, tỉnh GL.

7-Anh Lục Vũ H, sinh năm 2001, dân tộc Nùng. SĐT: 0964941479.

Nơi cư trú: tổ dân phố 12, thị trấn PT, Hện PT, tỉnh GL. Vắng mặt.

8-Anh Ksor Đ, sinh năm 1996, dân tộc Ja Rai. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Plei Lok, xã Ia Ake, Hện PT, tỉnh GL

9-Anh Ksor Th, sinh năm 2004, dân tộc Ja Rai. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Plei Mun Măk, xã Ia Ake, Hện PT, tỉnh GL

10-Anh Kpă Qu, sinh năm 2000, dân tộc Ja Rai. Vắng mặt.

Nơi cư trú: tổ dân phố 12, thị trấn PT, Hện PT, tỉnh GL.

11-Anh Rơ Ô N, dân tộc Ja Rai. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Plei Mun Măk, xã Ia Ake, Hện PT, tỉnh GL.

12-Chị Trần Thị Lệ Th, sinh năm 1990. SĐT: 0972.172.739.

Nơi cư trú: 136 Quách Thị Trang, phường Hòa Xuân, quận CL, thành phố ĐN. Vắng mặt.

13-Anh Phạm Văn L, sinh năm 1995. SĐT: 0356.778.888

Nơi cư trú: tổ dân phố 3, thị trấn ĐĐ, Huyện ĐĐ, tỉnh GL.

Vắng mặt.

14-Anh Siu Kr, sinh năm 1969, dân tộc Ja Rai. Vắng mặt.

Nơi cư trú: làng Ring, xã HBông, Hện CS, tỉnh GL.

15-Anh Ksor Tr, sinh năm 1980, dân tộc Ja Rai. Vắng mặt.

Nơi cư trú: làng Queng Xí Nghiệp, xã HBông, Hện CS, tỉnh GL.

16-Anh Kpă N, sinh ngày 01/01/2003, dân tộc Ja Rai. Vắng mặt.

Nơi cư trú: làng Ia Sa, xã HBông, Hện CS, tỉnh GL.

***Người làm chứng:**

1-Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1970. Vắng mặt.

Nơi cư trú: tổ dân phố 2, thị trấn PT, Hện PT, tỉnh GL.

2-Anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1990. SĐT: 097.828.2079.

Nơi cư trú: Plei Lok, xã Ia Ake, Hện PT, tỉnh GL. Vắng mặt.

3-Chị Nông Thị Th, sinh năm 1982, dân tộc Tày. Vắng mặt.

Nơi cư trú: tổ dân phố 12, thị trấn PT, Hện PT, tỉnh GL.

4-Chị Nay H'L, sinh năm 2001, dân tộc Ja Rai. Vắng mặt.

Nơi cư trú: tổ dân phố 12, thị trấn PT, Hện PT, tỉnh GL.

*** Người phiên dịch:**

-Bà Bà Nay H'C phiên dịch tiếng Ja Rai. Có mặt.

-Bà Vương Thị Ng phiên dịch tiếng Nùng, tiếng Tày. Có mặt.

-Ông Đinh A N phiên dịch tiếng Ba Na. Vắng mặt.
Đều cư trú: Huyện CS, tỉnh GL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 12/2020 đến ngày 16/3/2021, Siu T (sinh năm: 1993) và Ksor Ph (sinh năm: 2004, đều trú tại Plei Mun Măk, xã Ia AKe, Huyện PT) thực hiện 01 vụ Trộm cắp tài sản, 01 vụ Cướp giật tài sản, trên địa bàn Huyện CS; 01 vụ Cố ý làm hư hỏng tài sản, 02 vụ Cướp giật tài sản (Siu T thực hiện 02 vụ, Ksor Ph tham gia 01 vụ) trên địa bàn huyện PT; 01 vụ Cướp giật tài sản, trên địa bàn thị xã Ayun Pa. Cụ thể:

Thứ nhất, trên địa bàn Huyện CS xảy ra 01 vụ Trộm cắp tài sản, 01 vụ Cướp giật tài sản:

Vụ thứ 1: Vụ Trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 15/02/2021, tại Làng Greo Sek, xã Dun, Huyện CS, nội dung như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 15/02/2021, Siu T rủ Ksor Ph đi trộm cắp xe mô tô, Ph đồng ý, Siu T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Hado (loại xe Wave), biển số: 81B1 – 361.01 chở Ksor Ph đi đến Huyện CS để trộm cắp. Khi đến khu vực nhà mả của Làng Greo Sek, xã Dun, Huyện CS, T và Ph trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số: 81P1 – 167.13 của anh Rơ Mah Th. Sau đó, T và Ph sử dụng xe mô tô này đi lại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 19 ngày 24/4/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự (TTHS) Huyện CS, kết luận:

01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Sirius, số máy: 5C6H102964, số khung: H0EY102952, biển kiểm soát: 81P1 – 167.13 (mua xe mới năm 2015 với giá 22.500.000đ), hiện chiếc xe mô tô trên còn giá trị là: 10.125.000đ (Mười triệu, một trăm, hai mươi lăm ngàn đồng).

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Siu T và Ksor Ph chiếm đoạt được vào ngày 15/02/2021 có giá trị là: **10.125.000đ (Mười triệu, một trăm, hai mươi lăm ngàn đồng).**

Vụ thứ 2: Vụ Cướp giật tài sản, xảy ra ngày 16/3/2021, tại Làng Tel, xã IaHLốp, Huyện CS, nội dung như sau:

Vào hơn 10 giờ ngày 16/3/2021, Siu T rủ Ksor Ph đi Cướp giật tài sản của người đi đường. Siu T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius (xe trộm cắp tại Làng Greo Sek, xã Dun, huyện CS, T đổi và gắn biển số: 81L1 – 028.26) chở Ksor Ph đi trên đường liên xã hướng Ia HLốp đi thị trấn CS. Đến khoảng 11 giờ 20 phút, khi cả 2 đi đến đoạn lô cao su Thộc Làng Tel, xã Ia HL thì phát hiện chị Trần Thị Tuyết Nh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu: Honda Vision, biển kiểm soát: 81P1 – 089.52 đi tiếp thị hàng, hướng từ thị trấn CS đi xã Ia HL, T điều khiển xe vượt từ phía sau lên, Ph ngồi sau giật túi xách màu đỏ đô của chị Nh đeo ở trước ngực, trong túi xách có 01 (một) máy tính bảng, hiệu Samsung 8Gb, vỏ màu trắng; 01 (một) điện thoại di Đng, nhãn hiệu Samsung

Galaxy Note 10 life 128Gb; 01 thẻ ATM BIDV, số tiền 612.000đ và 01 cuốn sổ, làm chị Nh ngã ra đường bị xây xát da. Giật được túi xách, T và Ph tẩu thoát về hướng trung tâm xã Ia HL rồi đi đến xã Ia GLai, ra đường Hồ Chí M thì cả 2 rẽ vào lô cao su Thộc địa phận xã Ia GL, bên cạnh đường Hồ Chí M. T và Ph lục tìm trong túi xách có 01 máy tính bảng, 01 điện thoại di Đng và số tiền 32.000đ, còn số tiền 580.000đ chị Nh kẹp trong cuốn sổ, T, Ph không phát hiện nên vứt bỏ túi xách, thẻ ATM, cuốn sổ tại khu vực lô cao su trên. Tiếp đó cả 02 tẩu thoát về xã Hbông, Huyện CS, còn chị Nh đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CS trình báo sự việc.

Ngày 31/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CS ra Yêu cầu định giá tài sản số: 53 về việc định giá tài sản bị Cướp giật trong vụ án trên. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 17 ngày 02/4/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện CS, kết luận:

- 01 (Một) máy tính bảng, hiệu Samsung 8Gb, vỏ màu trắng, Imei: 359667/09/249731/5, có giá: 700.000đ.

- 01 (Một) điện thoại di Đng, nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 life 128Gb, có giá: 5.040.000đ.

- 01 (Một) túi xách da màu đỏ đô, có giá: 105.000đ.

Giá trị tài sản tại thời điểm bị Cướp giật là: 5.845.000 đồng (Năm triệu, tám trăm, bốn mươi lăm ngàn đồng).

Như vậy Tổng giá trị tài sản mà Siu T và Ksor Ph chiếm đoạt vào ngày 16/3/2021 là: $5.845.000đ + 580.000đ + 32.000đ = 6.457.000đ$ (Sáu triệu, bốn trăm, năm mươi bảy ngàn đồng).

Thứ hai, trên địa bàn huyện PT: xảy ra 01 vụ Cố ý làm hư hỏng tài sản, 02 vụ Cướp giật tài sản:

Vụ thứ 1: Cố ý làm hư hỏng tài sản, xảy ra ngày 31/01/2021, tại Tổ dân phố 12, thị trấn PT, Huyện PT, nội dung như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 31/01/2021, Siu T và Ksor Ph cùng với Ksor Th (sinh năm: 2004, trú tại: Plei Mun Mak, xã Ia Ake, Huyện PT) và Ksor Đ (sinh năm: 1996, trú tại Plei Lok, xã Ia Ake, Huyện PT) đến nhà bạn gái của Th là Nay H Luyi (sinh năm: 2001, Thộc Tổ dân phố 12, thị trấn PT, huyện PT) để uống rượu. Quá trình uống rượu, nhóm của Siu T sử dụng xe mô tô của T và Đ đi mua thức ăn và rượu. Xe mô tô của Siu T do bị hỏng nên gây tiếng nổ lớn làm ảnh hưởng đến khu dân cư. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, anh Trương Văn B (sinh năm: 1997), Lục Vũ H (sinh năm: 2001), Siu S (sinh năm: 1996) và Kpă Qu (sinh năm: 2000) cùng trú tại tổ dân phố 12, thị trấn PT, huyện PT đang ngồi chơi, uống nước gần đó thì nghe thấy tiếng xô xe gây ồn ào nên cả bốn đi trên 02 xe mô tô (gồm xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại: Vision, màu S: trắng nâu, Biển số: 81D1-189.95 và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại: Nouvo, màu S: xanh trắng, biển số: 81D1-071.88 đều là xe của B) đến phía trước nhà Nay H Luyi thì gặp nhóm của Siu T đang chuẩn bị ra về. Gặp nhau, anh B trách móc, nhắc nhở nhóm của T gây ồn ào ở khu dân cư thì cả hai nhóm xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau. Trong quá trình đánh nhau, Siu T cầm đoạn cây gỗ điều đánh Siu S, thấy vậy Kpă Qu cũng cầm đoạn cây điều

đánh trúng vùng trán của Siu T. Sau đó, nhóm của B bỏ chạy bộ, để lại 02 xe mô tô dựng trên mặt đường liên thôn. Sau khi truy đuổi nhóm B không được, Ksor Ph quay lại dùng chân đạp 02 xe mô tô của anh B ngã xuống mặt đường, thấy Ph đạp đổ xe, thì Siu T liền sử dụng 01 cây gỗ “điều” đập phá 02 xe mô tô gây hư hỏng. Sau khi sự việc xảy ra, nhóm của Siu T bỏ trốn khỏi địa pH.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG ngày 04/02/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Huyện PT xác định trị giá tài sản tại thời điểm thiệt hại của xe mô tô biển số: 81D1-189.95 là 5.780.000đ (Năm triệu, bảy trăm, tám mươi ngàn đồng) và xe mô tô biển số: 81D1-071.88 là 2.540.000đ (Hai triệu, năm trăm, bốn mươi ngàn đồng).

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Siu T và Ksor Ph đã gây thiệt hại vào ngày: 31/01/2021 là: 8.320.000 đồng (Tám triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng)

Vụ thứ 2: Cướp giật tài sản, xảy ra tháng 12/2020, tại Thôn DLâm, xã Chư A Thai, huyện PT, nội dung như sau:

Tháng 12/2020, vào buổi sáng (không xác định ngày), Siu T rủ Rơ Ô N (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể) đi Cướp giật tài sản. T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Hado (loại xe Wave), biển số 81B1-361.01 chở N ngồi sau. Khi lưu thông trên QL25, cả hai phát hiện bà Lê Thị H (sinh năm: 1961, trú tại Thôn Hải Yên, xã Chư A Thai, Huyện PT) đang điều khiển xe mô tô, biển số 34.781.KE đi một mình, đeo túi xách dây chéo trên vai nên cả hai đi theo. Bà Lê Thị H điều khiển xe mô tô đi từ QL25 (xã Ia Ake) đến tỉnh lộ 662B (vào xã Chư A Thai), khi đến đoạn cầu sông Ayun, Thộc Thôn DLâm, xã Chư A Thai, Huyện PT, Siu T điều khiển xe áp sát cho Rơ Ô N ngồi phía sau giật túi xách hiệu YATEHU (bên trong có số tiền 1.500.000đ và 01 điện thoại di Đng hiệu Samsung Galaxy A10s), do túi xách không đứt dây đã khiến cho bà H và xe mô tô ngã xuống mặt đường cầu AYun. Sau đó, cả hai bỏ đi mà không chiếm đoạt được tài sản của bà H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐG ngày 06/8/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện PT xác định, trị giá tài sản tại thời điểm thiệt hại là: 01 túi xách hiệu YATEHU (trị giá 50.000đ), 01 điện thoại di Đng hiệu Samsung Galaxy A10s (trị giá: 1.750.000đ). Tổng giá trị thiệt hại được xác định là: 1.800.000đ + số tiền trong túi xách là: 1.500.000đ.

Tổng giá tiền và tài sản là: 3.300.000đ (Ba triệu, ba trăm ngàn đồng)

Vụ thứ 3: Cướp giật tài sản, xảy ra ngày 28/02/2021, tại Thôn Ia Zút, xã Ia Sol, Huyện PT, nội dung như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/02/2021, Siu T điều khiển xe mô tô, biển số 81P1- 167.13 (xe trước đó cả hai trộm cắp tại địa bàn Huyện CS) chở Ksor Ph ngồi sau lưu thông trên QL25 hướng từ thị xã Ayun Pa đi Huyện CS tìm cơ hội để chiếm đoạt tài sản. Khi đến đoạn đường Thộc thôn Ia Zút, xã Ia Sol, Huyện PT, phát hiện chị Trần Thị Lệ Th (sinh năm: 1990, trú tại phường Hòa Xuân, Quận CL, TP. ĐN) điều khiển xe mô tô, biển số 81D1- 170.21 chở sau là chị gái Trần Thị Lệ Th (sinh năm: 1986, trú tại Tổ dân phố 2, thị trấn PT,

Huyện PT) lưu thông đi cùng chiều phía trước, chị Th đeo túi xách dây chéo trên vai. Thấy vậy, Siu T điều khiển xe áp sát và nói Ksor Ph giật chiếc túi xách (bên trong có số tiền 01 triệu đồng và 01 điện thoại di Động hiệu OPPO A52) của chị Th rồi cả hai tẩu thoát.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐG ngày 20/5/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện PT xác định trị giá tài sản tại thời điểm thiệt hại của 01 chiếc điện thoại di Động hiệu OPPO A52, màu xanh là 2.700.000đ (Hai triệu, bảy trăm ngàn đồng). Tại Bản kết luận định giá số: 10/KL-HĐĐG, ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Huyện PT xác định trị giá tài sản tại thời điểm thiệt hại của 01 túi xách là 100.000đ (Một trăm ngàn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà T và Ph chiếm đoạt vào ngày 28/02/2021 có giá trị là: 2.800.000 đồng + 1000.000 đồng = 3.800.000 đồng. (Ba triệu tám trăm ngàn đồng)

*** Quá trình điều tra, Siu T và Ksor Ph còn khai nhận:**

Khoảng tháng 3/2021 (buổi tối, không nhớ ngày), Siu T điều khiển xe mô tô, biển số 81P1- 167.13 (xe trước đó cả hai trộm cắp được tại địa bàn Huyện CS) chở Ksor Ph lưu thông trên QL 25 hướng thị xã Ayun Pa đi huyện CS tìm cơ hội để chiếm đoạt tài sản. Khi đến đoạn đường Thộc Plei Glung B, xã Ia Ake, Huyện PT, cả hai phát hiện một người phụ nữ đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía trước, Siu T điều khiển xe áp sát để Ph giật túi xách của người phụ nữ đang đeo ở vai nhưng không lấy được tài sản, làm cho người phụ nữ và xe ngã xuống đường. Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an Huyện PT xác M, ra Thông báo truy tìm bị hại trong vụ việc trên, tuy nhiên đến nay chưa có kết quả. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an Huyện PT chưa có đủ căn cứ để khởi tố điều tra đối với vụ việc mà Siu T và Ksor Ph khai nhận. Cơ quan CSĐT Công an huyện PT tiếp tục tiến hành điều tra xác M, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Thứ 3, trên địa bàn thị xã Ayun Pa xảy ra 01 Cướp giật tài sản, ngày 14/01/2021, tại khu vực đèo Tô Na, Thộc Thôn Đức Lập, xã Ia Rô, thị xã Ayun Pa, nội dung như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 14/01/2021, Siu T rủ Ksor Ph đi đến huyện Krông Pa, tỉnh GL chơi, Ph đồng ý. Sau đó, Siu T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hado (loại xe Wave), biển số 81B1-361.01 chở Ph. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T chở Ph đi đến đoạn đường QL25, khu vực đèo Tô Na, Thộc thôn Đức Lập, xã Ia Rô, thị xã Ayun Pa, tỉnh GL thì thấy chị Nguyễn Thị Diễm Thúy (sinh năm: 1980, trú tại: xã Hòa Quang N, Huyện PH, tỉnh PY) điều khiển xe mô tô đi một mình. T thấy chị Thúy đeo một túi xách phía trước người nên T nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Lúc này, T nói với Ph “Có túi kìa, có giật không?”, Ph trả lời “giật thử anh”. Nghe vậy, T điều khiển xe vượt lên bên trái, áp sát xe của chị Th, khi xe vừa áp sát, Ph ngồi sau giật túi xách làm chị Thúy bị ngã xuống đường, xây sát da. Thấy Ph giật được túi xách, T liền điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó, cả hai kiểm tra túi xách thấy bên trong có 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7, 01 điện thoại hiệu Nokia (loại trắng

đen) và số tiền 2.500.000đ. T lấy điện thoại Samsung Galaxy J7 để sử dụng và đưa cho Ph chiếc điện thoại hiệu Nokia để dùng. Số tiền có được cả hai sử dụng tiêu xài cá nhân hết, 02 chiếc điện thoại trong quá trình sử dụng T và Ph đã làm rơi mất. Sau khi xảy ra sự việc, chị Thúy không đến cơ quan Công an để trình báo.

Ngày 13/6/2021, Cơ quan CSĐT- Công an thị xã AP ra Yêu cầu định giá tài sản số: 26, trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ayun Pa định giá tài sản bị Cướp giật nói trên. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04, ngày 29/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ayun Pa kết luận xác định: 01 túi xách trị giá: 30.000 đồng, 01 điện thoại di Đng Nokia còn giá trị: 90.000 đồng, 01 điện thoại Sam Sung Galaxy J7 còn giá trị: 1.200.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị thiệt hại mà Siu T và Ksor Ph đã chiếm đoạt của chị Thúy là: 1.320.000 đồng + số tiền 2.500.000 đồng = 3.820.000 đồng

Xét thấy các bị cáo cùng thực hiện nhiều hành vi phạm tội trên địa bàn Huyện PT. Cơ quan CSĐT Công an huyện PT ra Quyết định nhập vụ án số: 02 ngày 07/6/2021, nhập vụ án hình sự Cướp giật tài sản theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 13 ngày 07/6/2021 với vụ Cố ý làm hư hỏng tài sản theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 07 ngày 23/02/2021, của Cơ quan CSĐT Công an Huyện PT để điều tra chung trong một vụ án hình sự.

Ngày 07/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ayun Pa đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an huyện CS để tiến hành nhập vụ án, điều tra, truy tố, xét xử theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Siu T và Ksor Ph đã nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo Bản cáo trạng số 46/CT - VKS ngày 04/10/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện CS, tỉnh GL đã truy tố:

-Bị cáo Siu T về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171; Tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

-Bị cáo Ksor Ph về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171; Tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 và Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật, xử phạt các bị cáo như sau:

-Đối với bị cáo Siu T.

Áp dụng: Điểm d, i khoản 2 Điều 171 ; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với bị cáo; xử phạt bị cáo: Siu T từ 06 (sáu) năm tù đến 07 (bảy) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo: Siu T từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo: Siu T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù về tội về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Siu T buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội là từ 12 (mười hai) năm tù đến 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

-*Đối với bị cáo Ksor Ph.*

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 các Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo: Ksor Ph từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù đến 05 (năm) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 các Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo: Ksor Ph từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 các Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo: Ksor Ph từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ksor Ph buộc bị cáo Ksor Ph phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội là từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù.

Về phần dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo và mẹ bị cáo Ph phải liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản còn lại cho các bị hại gồm: chị Trần Thị Tuyết Nh 6.000.000đ (Sáu triệu đồng); anh Trương Văn B 8.320.000đ (Tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng); chị Trần Thị Lệ Th 3.800.000 (Ba triệu tám trăm nghìn đồng); chị Nguyễn Thị Diễm Thúy 4.000.000 (Bốn triệu đồng).

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch Th tiêu hủy 02 mũ bảo hiểm màu xanh và hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di Động hiệu Vsmart, Imei: 351726119734486 kèm theo là 01 Sim điện thoại di Động Vinaphone số 0944. 935.817.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về phần án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của những người bào chữa: Người bào chữa cơ bản đồng ý nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như về phần áp dụng pháp luật đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng như vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Ngoài ra, người bào chữa Bùi Quang Th còn đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Ph. Đồng thời đề nghị xem xét Động cơ, mục đích, hoàn cảnh, điều kiện phạm tội của các bị cáo mà giảm nhẹ

hình phạt cho các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo không quá mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị. Về dân sự, vật chứng và án phí người bào chữa nhất trí đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng khác:

-Những người bị hại:

Lời khai của anh Rơ Mah Th, chị Trần Thị Tuyết Nh, anh Trương Văn B, bà Lê Thị H và chị Trần Thị Lệ Th có trong hồ sơ vụ án và chị Nguyễn Thị Diễm Thúy tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của các bị cáo.

Anh Rơ Mah Th khai bị các bị cáo chiếm đoạt 01 xe mô tô Yamaha Sirius. Anh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường chi phí S sửa xe và làm lại biển kiểm soát, không có yêu cầu gì về dân sự.

Chị Trần Thị Tuyết Nh khai: Chị bị các bị cáo chiếm đoạt tài sản gồm: 01 máy tính bảng hiệu Samsung 8Gb (chị đã nhận lại 01 máy tính bảng); 01 chiếc điện thoại di động Samsung Note 10 life 128Gb và số tiền 612.000đ chưa Th hồi được. Chị Nh yêu cầu các bị cáo còn phải bồi thường điện thoại và số tiền mặt tổng là: 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Đối với 01 cuốn sổ và 01 thẻ ATM, chị Nh không yêu cầu gì. Hiện Siu T, Ksor Ph chưa bồi thường. Về Th tích, chị Nh chỉ bị xây xước da, không đi điều trị tại Bệnh viện, không có giấy chứng nhận Th tích, không yêu cầu giám định tổn hại sức khỏe, không yêu cầu bồi thường.

Anh Trương Văn B bị các bị cáo làm hư hỏng 02 xe mô tô thiệt hại là 8.320.000đ (*Tám triệu, ba trăm, hai mươi ngàn đồng*). Hiện Siu T, Ksor Ph chưa bồi thường. Anh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền trên.

Bà Lê Thị H không thiệt hại về tài sản, chỉ bị Th tích nhẹ, không đi bệnh viện điều trị, không có giấy chứng Th, không yêu cầu giám định sức khỏe và cũng không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì.

Chị Trần Thị Lệ Th yêu cầu các bị cáo bồi thường tài sản bị chiếm đoạt số tiền 3.800.000đ (Ba triệu, tám trăm ngàn đồng) bao gồm thiệt hại về chiếc túi xách, điện thoại và tiền mặt. Hiện Siu T, Ksor Ph chưa bồi thường. Chị Th bị ngã xây xước nhẹ, nên không yêu cầu giám định Th tích, và không yêu cầu xử lý.

Chị Nguyễn Thị Diễm Th yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản bị chiếm đoạt gồm: Túi xách, điện thoại, tiền mặt, tổng cộng là: 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Hiện Siu T, Ksor Ph chưa bồi thường. Chị Diễm bị ngã xây xước nhẹ, không yêu cầu giám định Th tích, không yêu cầu xử lý và không yêu cầu gì.

-Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Lời khai có trong hồ sơ và tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của các bị cáo: Ông Ksor Ty, Kpă N, Ksor Tr, Rmah Tr, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tấn C, Phạm Văn L, Siu Kr không biết Siu T và Ksor Ph phạm tội và các tài sản mà T và Ph trao đổi, mua bán, sử dụng là do phạm tội mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CS, Công an huyện PT, Công an thị xã Ayun Pa; điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện CS, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Thứ nhất, về hành vi cướp giật tài sản:

Một là, hành vi Cướp giật tài sản, xảy ra ngày 16/3/2021, tại Làng Tel, xã IaHLốp, Huyện CS, tỉnh GL:

Vào hơn 10 giờ ngày 16/3/2021, Siu T rử Ksor Ph đi Cướp giật tài sản của người đi đường. Siu T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius (xe trộm cắp tại Làng Greo Sek, xã Dun, Huyện CS, T đổi và gắn biển số: 81L1 – 028.26) chở Ksor Ph đi trên đường liên xã hướng Ia HLốp đi thị trấn CS. Đến khoảng 11 giờ 20 phút, khi cả 2 đi đến đoạn lô cao su Thộc Làng Tel, xã Ia HLốp thì phát hiện chị Trần Thị Tuyết Nh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu: Honda Vision, biển kiểm soát: 81P1 – 089.52 đi tiếp thị hàng, hướng từ thị trấn CS đi xã Ia HLốp, T điều khiển xe vượt từ phía sau lên, Ph ngồi sau giật túi xách màu đỏ đô của chị Nh đeo ở trước ngực, trong túi xách có 01 (một) máy tính bảng, hiệu Samsung 8Gb, vỏ màu trắng; 01 (một) điện thoại di Động, nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 life 128Gb; 01 thẻ ATM BIDV, số tiền 612.000đ và 01 cuốn sổ, làm chị Nh ngã ra đường bị xây xước da.

Tổng giá trị tài sản mà Siu T và Ksor Ph chiếm đoạt vào ngày 16/3/2021 là: 5.845.000đ + 580.000đ + 32.000đ = 6.457.000đ (Sáu triệu, bốn trăm, năm mươi bảy nghìn đồng).

Hai là, hành vi Cướp giật tài sản, xảy ra tháng 12/2020, tại Thôn DLâm, xã Chư A Thai, Huyện PT, tỉnh Gia GL:

Tháng 12/2020, vào buổi sáng (không xác định ngày), Siu T rử Rơ Ô N (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể) đi cướp giật tài sản. T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Hado (loại xe Wave), biển số 81B1-361.01 chở N ngồi sau. Khi lưu thông trên QL25, cả hai phát hiện chị Lê Thị H (sinh năm: 1961, trú tại Thôn Hải Yên, xã Chư A Thai, huyện PT) đang điều khiển xe mô tô, biển số 34.781.KE đi một mình, đeo túi xách dây chéo trên vai nên cả hai đi theo. Chị Lê Thị H điều khiển xe mô tô đi từ QL25 (xã Ia Ake) đến tỉnh

lộ 662B (vào xã Chư A Thai), khi đến đoạn cầu sông Ayun, Thộc thôn DLâm, xã Chư A Thai, Huyện PT, Siu T điều khiển xe áp sát cho Rơ Ô N ngồi phía sau giật túi xách hiệu YATEHU (bên trong có số tiền 1.500.000đ và 01 điện thoại di Động hiệu Samsung Galaxy A10s), do túi xách không đứt dây đã khiến cho chị H và xe mô tô ngã xuống mặt đường cầu AYun. Sau đó, cả hai bỏ đi mà không chiếm đoạt được tài sản của chị H.

Tổng giá tiền và tài sản là: 3.300.000đ (Ba triệu, ba trăm nghìn đồng)

Ba là, hành vi Cướp giật tài sản, xảy ra ngày 28/02/2021, tại Thôn Ia Zút, xã Ia Sol, Huyện PT, tỉnh GL:

Khoảng 19 giờ ngày 28/02/2021, Siu T điều khiển xe mô tô, biển số 81P1-167.13 (xe trước đó cả hai trộm cắp tại địa bàn huyện CS) chở Ksor Ph ngồi sau lưu thông trên QL25 hướng từ thị xã Ayun Pa đi Huyện CS tìm cơ hội để chiếm đoạt tài sản. Khi đến đoạn đường Thộc thôn Ia Zút, xã Ia Sol, Huyện PT, phát hiện chị Trần Thị Lệ Th (sinh năm: 1990, trú tại phường Hòa Xuân, quận CL, thành phố ĐN) điều khiển xe mô tô, biển số 81D1-170.21 chở sau là chị gái Trần Thị Lệ Th (sinh năm: 1986, trú tại Tổ dân phố 2, thị trấn PT, Huyện PT) lưu thông đi cùng chiều phía trước, chị Th đeo túi xách dây chéo trên vai. Thấy vậy, Siu T điều khiển xe áp sát và nói Ksor Ph giật chiếc túi xách (bên trong có số tiền 01 triệu đồng và 01 điện thoại di Động hiệu OPPO A52) của chị Th rồi cả hai tẩu thoát.

Tổng giá trị tài sản mà T và Ph chiếm đoạt vào ngày 28/02/2021 có giá trị là: 2.800.000 đồng + 1000.000 đồng = 3.800.000 đồng. (Ba triệu tám trăm nghìn đồng)

Bốn là, hành vi Cướp giật tài sản, ngày 14/01/2021, tại khu vực đèo Tô Na, Thộc Thôn Đức Lập, xã Ia Rô, thị xã Ayun Pa, tỉnh GL:

Vào khoảng 09 giờ ngày 14/01/2021, Siu T rủ Ksor Ph đi đến huyện Krông Pa, tỉnh GL chơi, Ph đồng ý. Sau đó, Siu T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hado (loại xe Wave), biển số 81B1-361.01 chở Ph. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T chở Ph đi đến đoạn đường QL25, khu vực đèo Tô Na, Thộc Thôn Đức Lập, xã Ia Rô, thị xã Ayun Pa, tỉnh GL thì thấy chị Nguyễn Thị Diễm Thúy (sinh năm: 1980, trú tại: xã Hòa Quang N, huyện PH, tỉnh PY) điều khiển xe mô tô đi một mình. T thấy chị Thúy đeo một túi xách phía trước người nên T nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Lúc này, T nói với Ph “Có túi kia, có giật không?”, Ph trả lời “giật thử anh”. Nghe vậy, T điều khiển xe vượt lên bên trái, áp sát xe của chị Thúy, khi xe vừa áp sát, Ph ngồi sau giật túi xách làm chị Thúy bị ngã xuống đường, xây sát da. Thấy Ph giật được túi xách, T liền điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó, cả hai kiểm tra túi xách thấy bên trong có 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7, 01 điện thoại hiệu Nokia (loại trắng đen) và số tiền 2.500.000đ.

Tổng giá trị thiệt hại mà Siu T và Ksor Ph đã chiếm đoạt của chị Thúy là: 1.320.000 đồng + số tiền 2.500.000 đồng = 3.820.000 đồng

Xét thấy, bằng thủ đoạn sử dụng xe mô tô chạy cùng chiều áp sát vào xe mô tô của người bị hại đang điều khiển rồi nhanh chóng, công khai giật tài sản của họ và tẩu thoát, nhằm mục đích vụ lợi cá nhân. Lần 1, bị cáo Siu T và

bị cáo Ksor Ph chiếm đoạt tài sản của chị Trần Thị Tuyết Nh có giá trị: 6.457.000 đồng; lần 2, bị cáo Siu T và Rơ Ô N chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thị H có giá trị: 3.300.000 đồng; lần 3, bị cáo Siu T và Ksor Ph chiếm đoạt tài sản của chị Trần Thị Lệ Th có giá trị: 3.800.000 đồng; lần 4, bị cáo Siu T và Ksor Ph chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Diễm Th có giá trị: 3.820.000 đồng (Theo kết luận của Hội đồng định giá).

Do đó, đối với Siu T 4 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt của những người bị hại là 17.377.000đ; đối với Ksor Ph 3 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt của những người bị hại là 14.077.000đ; Rơ Ô N 1 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt của người bị hại là 3.300.000đ.

Vì vậy, các bị cáo Siu T và Ksor Ph đã phạm tội cướp giật tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Huyện CS truy tố.

Mặc dù, hành vi cướp giật tài sản của bị cáo Siu T chiếm đoạt tài sản của các bị hại trị giá 17.377.000 đồng, hành vi cướp giật tài sản của bị cáo Ksor Ph chiếm đoạt tài sản của các bị hại trị giá 14.077.000 đồng, nhưng các bị cáo đã dùng xe mô tô để thực hiện việc cướp giật tài sản của các bị hại, trong khi các bị hại cũng đang điều khiển xe mô tô. Như vậy, hành vi của các bị cáo có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại hoặc của người khác là dùng thủ đoạn nguy hiểm khác (theo tinh thần hướng dẫn tại tiêu mục 5.3 mục 5 phần I Thông tư số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001) để phạm tội. Mặt khác, đối với bị cáo Siu T đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý theo điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, phải coi đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ksor Ph theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 và đối với bị cáo Siu T theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Đối với Rơ Ô N, thực hiện hành vi Cướp giật tài sản cùng với Siu T. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch của Rơ Ô N, khi làm việc được với Rơ Ô N, Cơ quan CSĐT- Công an Huyện PT sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Thứ hai, về hành vi trộm cắp tài sản:

Vào lúc 07 giờ ngày 15/02/2021, tại khu vực Nhà Mả, làng Greo Sek, xã Dun, Huyện CS, tỉnh GL Siu T rủ Ksor Ph đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Rơ Mah Th, có giá trị 10.125.000 đ. Như vậy hành vi của Ksor Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Mặc dù, hành vi Trộm cắp tài sản của bị cáo Siu T chiếm đoạt tài sản của bị hại trị giá 10.125.000 đồng, nhưng bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý theo điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, phải coi đây là tình tiết định khung tăng nặng trách

nhệm hình sự đối với bị cáo Siu T theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Thứ ba, về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản:

Khoảng 17 giờ ngày 31/01/2021, Siu T và Ksor Ph đã sử dụng 01 cây gậy “điều” đập phá 02 xe mô tô (xe biển số: 81D1-189.95 và xe biển số: 81D1-071.88) của anh Trương Văn B, gây hư hỏng, thiệt hại là: 8.320.000 đồng (Tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Như vậy hành vi của Ksor Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Mặc dù, hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” của bị cáo Siu T, gây thiệt hại 8.320.000 đồng, nhưng bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý theo điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, phải coi đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Siu T theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

[3]Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa pH. Làm cho quần chúng nhân dân hết sức bất B. Chúng phạm tội không phải do hoàn cảnh mà do bản tính tham lam, lười biếng lao Đng, nhưng lại muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng, nên chiếm đoạt tài sản của người khác, nhằm Th lợi bất chính.

[4]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Siu T và bị cáo Ksor Ph đã thực hiện hành vi: Cướp giật tài sản từ hai lần trở lên, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, chưa lần nào bị đưa ra xét xử và vẫn còn thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngoài ra Siu T còn có hành vi rủ Ksor Ph là người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi Cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản.

Vì vậy, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo về từng tội như sau:

Đối với Siu T: Về tội Cướp giật tài sản cần áp dụng điểm g, o khoản 1 Điều 52; đối với tội Trộm cắp tài sản cần áp dụng điểm o khoản 1 Điều 52; còn đối với tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản thì Siu T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

Đối với bị cáo Ksor Ph: Về tội Cướp giật tài sản cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52; đối với tội Trộm cắp tài sản và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản thì Ksor Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Vì vậy, cần xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi lượng hình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng đối với bị cáo Ksor Ph khi phạm tội còn là người chưa thành niên (16 tuổi 11 tháng 04 ngày), nên nhận thức về hành vi còn hạn chế. Do đó, cần áp dụng các Điều 90, 91, 98,

101 của Bộ luật hình sự để xử lý đối với bị cáo Ph là phù hợp quy định của pháp luật.

[6]Về nhân thân, bị cáo Ksor Ph chưa có tiền án, tiền sự. Còn đối với Siu T thì có nhân thân xấu. Ngày 22/9/2012, phạm tội Cướp tài sản, ngày 24/4/2013, Tòa án nhân dân Huyện PT xét xử, tuyên phạt 42 tháng tù giam (theo Bản án số: 13/2013/HSST), chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, ngày 31/8/2015 được đặc xá, chưa được xóa án tích. Ngày 09/9/2015, Siu T tiếp tục phạm tội Cướp giật tài sản, ngày 25/5/2016, Tòa án nhân dân Huyện Chư Prông xét xử, tuyên phạt 06 năm tù giam (theo Bản án số: 15/2016/HSST), chấp hành án tại Trại giam Xuân Ph đến ngày 01/9/2020 thì chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

[7]Hội đồng xét xử xét thấy, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, ý kiến đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo phần lớn là có căn cứ cần xem xét, chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Ksor Ph của người bào chữa Bùi Quang Th với lý do bị cáo chưa thành niên, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Ksor Ph không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên đề nghị này không có cơ sở chấp nhận. Việc những người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là chưa đánh giá đúng tính chất, mức Đ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, nên không có tác dụng răn đe, giáo dục. Do đó, không có cơ sở chấp nhận.

[8]Vì vậy, Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: Cướp giật tài sản; điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: Trộm cắp tài sản và điểm g khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản đối với bị cáo Siu T; xử phạt bị cáo Siu T mức tù giam nghiêm khắc về cả ba tội nhằm giáo dục bị cáo trở thành người dân lương thiện, có ích cho xã hội.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: Cướp giật tài sản; khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: Trộm cắp tài sản và khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản đối với bị cáo Ksor Ph; xử phạt bị cáo Ksor Ph mức tù giam nghiêm khắc về cả ba tội nhằm giáo dục bị cáo trở thành người dân lương thiện, có ích cho xã hội.

Khi xét xử cùng một lần bị cáo Siu T và bị cáo Ksor Ph phạm nhiều tội, do đó, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với từng tội rồi tổng hợp hình phạt thành hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở.

Đây là vụ án có nhiều người cố ý cùng thực hiện tội phạm, nhưng không phải là phạm tội có tổ chức vì chưa có sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, xét tính chất và mức Đ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng:

Đối với các lần phạm tội Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản, Siu T giữ vai trò là người khởi Sóng, rủ rê Ksor Ph, còn Ksor Ph giữ vai trò là người thực hành tích cực. Như vậy hành vi phạm tội của Siu T nguy hiểm hơn hành vi của Ksor Ph. Cần phải xử phạt bị cáo Siu T mức án nghiêm khắc hơn bị cáo Ksor Ph về cả 03 tội là phù hợp.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống phụ Thộc gia đình, chưa có tài sản riêng, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo cho cả 03 tội là phù hợp (Theo tinh thần Văn bản số 213/TANDTC-KHXX ngày 13/11/2014 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao).

[10] Về vật chứng và dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

10.1. Vật chứng và dân sự của vụ án Trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 15/02/2021, tại Làng Greo Sek, xã Dun, huyện CS:

Về vật chứng, xét:

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Sirius, số máy: 5C6H102964, số khung: H0EY102952 và 02 yếm (bửng) của xe mô tô, là tài sản hợp pháp của anh Rơ Mah Th, do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Huyện CS trao trả tài sản trên cho anh Rơ mah Th là đúng quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với biển kiểm soát: 81P1 – 167.13 của xe mô tô trên, Siu T ném đi, hiện không truy tìm thấy, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập (BL: 143)

Về dân sự: Anh Rơ mah Th đã nhận lại xe mô tô Yamaha Sirius bị mất, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường chi phí S sửa xe và làm lại biển kiểm soát, không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

10.2. Vụ án Cướp giật tài sản, ngày 16/3/2021, tại Làng Tel, xã IaHLốp, Huyện CS:

Vật chứng vụ án, xét:

- 01 (Một) máy tính bảng, hiệu Samsung 8Gb, vỏ màu trắng, Imei: 359667/09/249731/5 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Tuyết Nh, do đó Cơ quan CSĐT- Công an Huyện CS trao trả tài sản trên cho chị Trần Thị Tuyết Nh là đúng quy định. Nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di Đng, nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10 life 128Gb, ngày 01/4/2021, Siu T bán cho anh Nguyễn Văn H tại tiệm điện thoại Thịnh Phát 3, Thộc Tổ dân phố 5, thị trấn ĐĐ, Huyện ĐĐ với giá

4.500.000đ. Sau đó, anh H bán lại cho khách (không xác định họ tên, địa chỉ) với giá 4.900.000đ, hiện không Th giữ được. Khi mua điện thoại di Đng này của T bán, anh H không biết tài sản do Siu T phạm tội mà có, hiện không Th giữ được chiếc điện thoại trên. Nên, Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 01 túi xách màu đỏ đô, 01 thẻ ATM, 01 cuốn sổ và số tiền: 580.000đ, là tài sản của chị Nh. Sau khi Cướp giật, Siu T và Ksor Ph ném ở lô cao su, Thộc xã Ia GL, huyện CS. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không phát hiện. Nên, Hội đồng xét xử không đề cập.

- 01 (Một) biển kiểm soát 81L1 – 028.26, Siu T nhặt được, gắn vào xe mô tô Yamaha Sirius, số máy: 5C6H102964, số khung: H0EY102952. Đây là biển kiểm soát của xe mô tô Honda Wave S, số máy: 52E1280360, số khung: 61DY215002, của chị Đinh V (sinh năm: 1983, trú tại thôn 5, trước đây là thôn Kliếc B, xã Pờ Tó, Huyện Ia Pa). Vào tháng 10/2020, chị V làm rơi mất biển kiểm soát, do đó Cơ quan điều tra trao trả chiếc biển kiểm soát trên cho chị Đinh V là đúng quy định. Nên, Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 02 mũ bảo hiểm màu xanh, là của Siu T và Ksor Ph Đi khi thực hiện hành vi Cướp giật tài sản ngày 16/3/2021 và 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Vsmart, Imei: 351726119734486 kèm theo là 01 Sim điện thoại di Đng Vinaphone số 0944.935.817 là điện thoại và sim do bị cáo Siu T sử dụng tiền bán tài sản Cướp giật mà có để mua và dùng liên lạc để phạm tội, là vật chứng của vụ án cần tịch Th tiêu hủy và hóa giá sung công quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 4.500.000đ do Siu T bán chiếc điện thoại di Đng Samsung Note 10 life 128Gb do Cướp giật mà có. Siu T đã sử dụng 2.300.000đ mua 01 (một) chiếc điện thoại di Đng hiệu Vsmart và Sim điện thoại, đối với số tiền còn lại: 2.200.000đ, Siu T và Ksor Ph cùng tiêu xài hết. Nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về dân sự: Chị Trần Thị Tuyết Nh đã nhận lại 01 máy tính bảng hiệu Samsung 8Gb, vỏ màu trắng; đối với 01 cuốn sổ và 01 thẻ ATM, chị Nh không yêu cầu gì; về Th tích, chị Nh chỉ bị xây xước da, không đi điều trị tại Bệnh viện, không có giấy chứng nhận Th tích, không yêu cầu giám định tổn hại sức khỏe, không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với giá trị chiếc điện thoại di Đng Samsung Note 10 life 128Gb và số tiền 612.000đ chưa Th hồi được, chị Nh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường là: 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) là có cơ sở cần chấp nhận. Ksor Ph đủ 15 tuổi, nhưng dưới 18 tuổi, nên buộc Siu T, Ksor Ph và bà Ksor H'B (mẹ ruột bị cáo Ph) liên đới bồi thường cho chị Nh 6.000.000đ (trong đó: bị cáo T phải bồi thường 3.000.000đ, bị cáo Ph và bà Ksor H'B bồi thường 3.000.000đ).

10.3. Vụ án: Cố ý làm hư hỏng tài sản, xảy ra ngày 31/01/2021, tại Tổ dân phố 12, thị trấn PT, huyện PT.

Vật chứng vụ án, xét:

- Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án Cố ý làm hư hỏng tài sản, Cơ quan điều tra tạm giữ 01 con dao dài 24cm, phần cán bị gãy bung rời, xác định con dao không phải là vật chứng của vụ án Cố ý làm hư hỏng tài sản, Cơ quan

CSĐT Công an Huyện PT cHễn cho Đội Cảnh sát Quản lý hành chính, Công an huyện PT để xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với cây gỗ điều là pH tiện bị cáo T đập phá 02 xe mô tô, sau khi đập phá 02 xe mô tô, Siu T vứt cây gỗ điều vào lại đồng củi mà trước đó đã nhặt (củi của nhà bà Nông Thị Th). Do đó, Cơ quan điều tra không thể xác định cây gỗ nào là vật chứng của vụ án, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 01 xe mô tô, biển số: 81D1- 071.88 và 01 xe mô tô, biển số: 81D1- 189.95 là tài sản hợp pháp của anh Trương Văn B, Cơ quan CSĐT- Công an huyện PT trao trả tài sản cho anh B là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về dân sự: Anh Trương Văn B yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại 02 xe mô tô bị hư hỏng số tiền là 8.320.000đ là có cơ sở cần chấp nhận. Buộc Siu T, Ksor Ph và bà Ksor H'B liên đới bồi thường cho anh B 8.320.000đ (Tám triệu, ba trăm, hai mươi ngàn đồng) (trong đó: bị cáo T phải bồi thường 4.160.000đ, bị cáo Ph và bà Ksor H'B bồi thường 4.160.000đ).

10.4. Vụ án Cướp giật tài sản, xảy ra tháng 12/2020, tại thôn DLâm, xã Chư A Thai, huyện PT.

Về dân sự: Bà Lê Thị H không thiệt hại về tài sản, bị Th tích nhẹ, không đi Bệnh viện điều trị, không có giấy chứng Th, không yêu cầu giám định sức khỏe và cũng không yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

10.5. Vụ án Cướp giật tài sản, xảy ra ngày 28/02/2021, tại Thôn Ia Zút, xã Ia Sol, huyện PT.

Vật chứng vụ án, xét:

- Đối với chiếc túi xách của chị Trần Thị Lệ Th, sau khi lục lấy tài sản là tiền và điện thoại di Đng, chiếc túi xách vứt bỏ tại khu vực đèo CS Thộc thôn Thanh Thượng, xã Ayun Hạ, huyện PT. Cơ quan CSĐT Công an huyện PT đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), Siu T và Ksor Ph đã tiêu xài hết, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với chiếc điện thoại di Đng hiệu Oppo A52, Siu T cầm sử dụng, đến ngày 17/3/2021, khi đang ở lòng hồ xã HBông, Huyện CS, Siu T nhờ Rmah Tr mang đến bán tại tiệm điện thoại của anh Nguyễn Tấn C với giá 1.200.000đ (Một triệu, hai trăm ngàn đồng) và dùng số tiền này mua gạo, muối, đồ ăn hết, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về dân sự: Chị Trần Thị Lệ Th yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.800.000đ bao gồm thiệt hại về chiếc túi xách, điện thoại và tiền mặt là có cơ sở cần chấp nhận. Buộc Siu T, Ksor Ph và bà Ksor H'B liên đới bồi thường cho chị Th 3.800.000đ (Ba triệu, tám trăm ngàn đồng) (trong đó: bị cáo T phải bồi thường 1.900.000đ, bị cáo Ph và bà Ksor H'B bồi thường 1.900.000đ).

Chị Th bị ngã xây xát nhẹ, nên không yêu cầu giám định Th tích, và không yêu cầu xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

10.6. Vụ án Cướp giật tài sản, xảy ra ngày 14/01/2021, tại khu vực đèo Tô Na, Thộc thôn Đức Lập, xã Ia Rô, thị xã AP.

Vật chứng vụ án, xét:

- Đối với chiếc túi xách, sau khi lấy tài sản trong túi xách, T và Ph đã ném đi, hiện không xác định được địa điểm, do đó không Th giữ được, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- 01 điện thoại di Đng Nokia (màn hình trắng đen), 01 điện thoại di Đng Samsung Galaxy J7, sau khi Cướp giật, T và Ph sử dụng, sau đó đã làm mất, đã tiến hành truy tìm nhưng hiện không Th giữ được, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với số tiền 2.500.000đồng, T và Ph tiêu xài hết, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với xe mô tô, nhãn hiệu Hado (loại xe Wave), số máy: 09E5519441, số khung: 027Y420111, biển kiểm soát: 81B1 – 361.01, là tài sản hợp pháp của ông Ksor Ty (sinh năm: 1972, trú tại Plei Mun Măk, xã Ia Ake, huyện PT, là cha đẻ của Siu T). Khi T sử dụng xe mô tô đi Cướp giật (ở thị xã Ayun Pa), Trộm cắp tài sản (tại xã Dun, huyện CS), ông Ty không biết, do đó Cơ quan điều tra không Th giữ và xử lý là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị Diễm Thúy yêu cầu các bị cáo bồi thường tiền túi xách, điện thoại, tiền mất, tổng cộng là: 4.000.000đ là có cơ sở cần chấp nhận. Buộc Siu T, Ksor Ph và bà Ksor H'B liên đới bồi thường cho chị Th 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)(trong đó: bị cáo T phải bồi thường 2.000.000đ, bị cáo Ph và bà Ksor H'B bồi thường 2.000.000đ).

Chị Diễm bị ngã xây xát nhẹ, nên không yêu cầu giám định Th tích, và không yêu cầu xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo (Siu T, Ksor Ph) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và buộc các bị cáo và bà Ksor H'Buăch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung Công quỹ Nhà nước.

[12] Đối với những người có liên quan và vấn đề khác:

- Quá trình điều tra, Siu T và Ksor Ph còn khai nhận:

Khoảng tháng 3/2021 (buổi tối, không nhớ ngày), Siu T điều khiển xe mô tô, biển số 81P1- 167.13 (xe trước đó cả hai trộm cắp được tại địa bàn Huyện CS) chở Ksor Ph lưu thông trên QL 25 hướng thị xã Ayun Pa đi huyện CS tìm cơ hội để chiếm đoạt tài sản. Khi đến đoạn đường Thộc Plei Glung B, xã Ia Ake, huyện PT, cả hai phát hiện một người phụ nữ đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía trước, Siu T điều khiển xe áp sát để Ph giật túi xách của người phụ nữ đang đeo ở vai nhưng không lấy được tài sản, làm cho người phụ nữ và xe ngã xuống đường. Cơ quan CSĐT Công an Huyện PT xác M, ra Thông báo truy tìm bị hại trong vụ việc trên, tuy nhiên đến nay chưa có kết quả. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an Huyện PT chưa có đủ căn cứ để khởi tố điều tra đối với vụ việc mà Siu T và Ksor Ph khai nhận. Cơ quan CSĐT Công an Huyện PT tiếp tục tiến hành điều tra xác M, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Trong nhóm của Siu T và Ksor Ph còn có Ksor Th và Ksor Đ, hiện cả hai vắng mặt tại địa pH, đi đâu không rõ, không làm việc được. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo Siu T và Ksor Ph thì vụ việc xảy ra là bộc phát nhất thời, trước đó trong nhóm không có ai bàn bạc về việc sẽ đập phá xe mô tô của anh Trương Văn B, khi Ph và T đập phá xe mô tô của anh B thì Th và Đ không hô hào, cổ vũ gì. Việc đập phá 02 xe mô tô là do Siu T và Ksor Ph thực hiện, còn Ksor Th và Ksor Đ không tham gia. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Ksor Th và Ksor Đ, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Quá trình hai bên xảy ra xô xát, Siu T đánh gây Th tích cho Siu S còn Siu T cũng bị Kpă Qu đánh Th tích vùng trán. Tuy nhiên, Siu T và Siu S không đi Bệnh viện điều trị, không có giấy chứng nhận Th tích, cả 02 đã từ chối giám định sức khỏe, không yêu cầu bồi thường về dân sự, hành vi này xảy ra tại địa bàn Huyện PT, do đó Cơ quan CSĐT - Công an Huyện CS đã cHển nội dung này cho Cơ quan CSĐT Công an Huyện PT điều tra, xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với Rơ Ô N, thực hiện hành vi Cướp giật tài sản cùng với Siu T. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch của Rơ Ô N, khi làm việc được với Rơ Ô N, Cơ quan CSĐT- Công an Huyện PT sẽ xử lý sau là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với ông Ksor Ty, Kpă N, Ksor Tr, Rmah Tr, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tấn C, Phạm Văn L, Siu Kr không biết Siu T và Ksor Ph phạm tội và các tài sản mà T và Ph trao đổi, mua bán, sử dụng là do phạm tội mà có, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với những người trên là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[13]Về kiến nghị: Không.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo **Siu T** phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171; tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Bị cáo **Ksor Ph** về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171; tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: “Cướp giật tài sản” đối với bị cáo Siu T.

Xử phạt bị cáo: Siu T 07 (bảy) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: “Trộm cắp tài sản” đối với bị cáo Siu T.

Xử phạt bị cáo: Siu T 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” đối với bị cáo Siu T.

Xử phạt bị cáo: Siu T 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

-Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Siu T phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội là 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 20/4/2021.

-Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: “Cướp giật tài sản” đối với bị cáo Ksor Ph.

Xử phạt bị cáo: Ksor Ph 04 (bốn) năm 06 (sáu) tù về tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: “Trộm cắp tài sản” đối với bị cáo Ksor Ph.

Xử phạt bị cáo: Ksor Ph 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” đối với bị cáo Ksor Ph.

Xử phạt bị cáo: Ksor Ph 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

-Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Ksor Ph phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 20/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

-Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

-Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Siu T, Ksor Ph và bà Ksor H'B phải liên đới bồi thường cho chị Trần Thị Tuyết Nh (thiệt hại do tài sản bị chiếm đoạt còn lại là chiếc điện thoại di động Samsung Note 10 life 128Gb và số tiền 612.000đ), được quy đổi ra thành tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), (Trong đó, bị cáo T phải bồi thường 3.000.000đ; Ksor Ph và bà Ksor H'B phải bồi thường 3.000.000đ).

Buộc bị cáo Siu T, Ksor Ph và bà Ksor H'B phải liên đới bồi thường cho anh Trương Văn B (thiệt hại đối với 02 chiếc xe mô tô bị hư hỏng), số tiền là 8.320.000đ (Tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng), (Trong đó, bị cáo T phải bồi thường 4.160.000đ; Ksor Ph và bà Ksor H'B phải bồi thường 4.160.000đ).

Buộc bị cáo Siu T, Ksor Ph và bà Ksor H'B phải liên đới bồi thường cho chị Trần Thị Lệ Th (thiệt hại đối với 01 chiếc túi xách, điện thoại và tiền mặt), trị giá thành tiền là 3.800.000 (Ba triệu tám trăm nghìn đồng), (Trong đó, bị cáo T phải bồi thường 1.900.000đ; Ksor Ph và bà Ksor H'B phải bồi thường 1.900.000đ).

Buộc bị cáo Siu T, Ksor Ph và bà Ksor H'B phải liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Diễm Th (thiệt hại đối với 01 chiếc túi xách, điện thoại và tiền mặt), trị giá thành tiền là 4.000.000 (Bốn triệu đồng), (Trong đó, bị cáo T phải bồi thường 2.000.000đ; Ksor Ph và bà Ksor H'B phải bồi thường 2.000.000đ).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch Th tiêu hủy 02 mũ bảo hiểm màu xanh.

- Tịch Th hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Vsmart, Imei: 351726119734486 kèm theo là 01 Sim điện thoại di động Vinaphone số 0944. 935.817.

(Quy cách vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện CS và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện CS ngày 05/10/2021).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 23; 24; 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo (Siu T và Ksor Ph) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và buộc bị cáo Siu T phải chịu 553.000đ án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo Ksor Ph và bà Ksor H'Buăch phải chịu 553.000đ án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Ph, người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh GL để yêu cầu xét xử Ph thẩm. Riêng những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt

có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- TAND tỉnh GL;
- VKSND Huyện CS;
- Sở Tư pháp tỉnh GL;
- CA Huyện CS;
- THAHS;
- CC.THADS Huyện CS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình H